

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒN ĐẤT
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **65/2023/HNGĐ-ST**.

Ngày: 25/5/2023.

V/v: “*Tranh chấp ly hôn*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT – TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Giang Thành

2. Ông: Nguyễn Thành Thái

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quốc Tùng - Thư ký TAND huyện Hòn Đất.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Mậu – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 165/2023/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2023 về việc “*Tranh chấp ly hôn*”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2023/QĐXXST -HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

1/ *Nguyên đơn:* Chị Cao Kim B, sinh năm 1992 (có mặt)

Nơi cư trú: Số x, tổ y, ấp T, xã T, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

2/ *Bị đơn:* Anh Cao Văn L, sinh năm 1988 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Số x, ấp M, xã M, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng tại Tòa án nguyên đơn chị Cao Kim B trình bày như sau:*

Về hôn nhân: Chị Cao Kim B và anh Cao Văn L tự tìm hiểu yêu thương nhau, tự nguyện tiến đến hôn nhân và được hai bên gia đình tổ chức đám cưới theo phong tục truyền thống, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ Lâm, huyện Hòn Đất và được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số xx ngày 12/5/2021. Sau khi cưới chị Cao Kim B về làm dâu bên gia đình anh Cao Văn L được 03 ngày rồi hai vợ chồng ra

thành phố Phú Quốc làm ăn được khoảng 10 tháng thì xảy ra mâu thuẫn, không tìm được tiếng nói chung nên thường xuyên cãi vã nhau. Kể từ tháng 3 năm 2022 chị Cao Kim B và anh Cao Văn L bắt đầu sống ly thân, kể từ khi ly thân cuộc sống của ai người đó tự lo không còn quan tâm chăm sóc nhau nữa. Nay tự nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung vợ chồng không thể kéo dài nên chị Cao Kim B yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Cao Văn L.

Về con chung: Chị Cao Kim B trình bày chị và anh Cao Văn L không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Cao Kim B trình bày chị và anh Cao Văn L không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Cao Kim B trình bày chị và anh Cao Văn L không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Quá trình tố tụng, Tòa án đã tổng đạt các văn thủ tục tố tụng hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, quá trình tố tụng anh Cao Văn L không có bản khai trình bày ý kiến cũng như không đến Tòa án làm việc nên không có lời khai.*

* Tại phiên tòa, kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang phát biểu ý kiến về tuân theo pháp luật tố tụng và nội dung vụ án như sau:

Về tuân theo pháp luật tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đúng và đầy đủ các quy định về thủ tục tố tụng được quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn được Tòa án tổng đạt hợp lệ các thủ tục tố tụng nhưng vắng mặt không tham gia tố tụng là chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung vụ án: Căn cứ các tài liệu thu thập có trong hồ sơ và diễn biến công khai tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về hôn nhân: Chị Cao Kim B được ly hôn với anh Cao Văn L.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Chị Cao Kim B trình bày quá trình hôn nhân chị và anh Cao Văn L không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh Cao Văn L vắng mặt không có lời khai nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: chị Cao Kim B phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết*: Nguyên đơn chị Cao Kim B yêu cầu được ly hôn với bị đơn anh Cao Văn L, bị đơn có nơi cư trú tại huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang. Xét thấy đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về thủ tục tố tụng*: Anh Cao Văn L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] *Về nội dung vụ án*:

[3.1] *Về quan hệ hôn nhân*: Vào năm năm 2021, chị Cao Kim B và anh Cao Văn L tự tìm hiểu yêu thương nhau, tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Mỹ Lâm, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang và được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số xx ngày 12/5/2021, nên hôn nhân giữa chị Cao Kim B và anh Cao Văn L là hôn nhân hợp pháp và được pháp luật bảo vệ. Khoảng tháng 3 năm 2022, chị Cao Kim B và anh Cao Văn L phát sinh mâu thuẫn do do không hòa hợp trong đời sống hôn nhân nên đã sống ly thân. Tòa án đã tổ chức phiên hòa giải để chị Cao Kim B và anh Cao Văn L đoàn tụ nhằm xây dựng hạnh phúc gia đình, tuy nhiên anh Cao Văn L vắng mặt điều đó chứng tỏ anh Cao văn L không muốn hàn gắn hạnh phúc gia đình. Tại biên bản xác minh của Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất ngày 10/5/2023, bà Đinh Thị Th là mẹ đẻ anh Cao Văn L xác nhận: vợ chồng anh Cao Văn L và chị Cao Kim B hiện đã sống ly thân, nguyên do là do không hòa hợp thường xuyên cãi vã, bà đã điện thoại cho anh Cao văn L, anh L xác nhận đã hết tình cảm với chị Cao Kim B, anh L bận công việc nên không về Tòa án làm việc được.

Tại Điều 19 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: "*Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau...*"

Hội đồng xét xử xét thấy, thời gian ly thân giữa chị Cao Kim B và anh Cao Văn L kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó yêu cầu xin ly hôn của chị Cao Kim B là có cơ sở chấp nhận. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Cao Kim B đối với anh Cao Văn L.

[3.2] *Về quan hệ con chung, tài sản chung và nợ chung*: Chị Cao Kim B trình bày chị và anh Cao Văn L không có con chung, tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, quá trình tố tụng anh Cao Văn L không có ý kiến phản đối nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3.3] *Về án phí hôn nhân và gia đình*: Chị Cao Kim B phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Các Điều 147; 227; 228; 266; 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Cao Kim B.

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Cao Kim B được ly hôn với anh Cao Văn L.

2. *Về quan hệ con chung, tài sản chung và nợ chung*: Chị Cao Kim B trình bày chị và anh Cao Văn L không có con chung, tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3. *Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Chị Cao Kim B phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số **0004538 ngày**

27/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang. Như vậy chị Cao Kim B đã nộp đủ án phí.

4. Quyền kháng cáo: Báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn anh Cao Văn L vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKS nhân dân huyện Hòn Đất;
- UBND xã Mỹ Lâm
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Văn Phúc